

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày: 18/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Như Oanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Bình, là Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Huy Minh D, sinh năm 1979; Nơi sinh: tỉnh D; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D; Nơi cư trú: 22/3L tổ 3, ấp Đ, xã E, huyện F, Thành phố G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Hữu Th (chết); Con bà Tôn Nữ Như N, sinh năm 1950; Gia đình có 06 anh chị em kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1997; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn cho đến nay; Bị cáo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Bị hại:** Em Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 28/02/2007.

Địa chỉ: 34/1C ấp 2, xã H, huyện F, Thành phố G (có đơn xin vắng mặt).

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim Th.

Địa chỉ: 34/1C ấp 2, xã H, huyện F, Thành phố G. (Có đơn xin vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Em Nguyễn Thị Yên Th, sinh ngày 09/01/2007.

Địa chỉ: 2/7A ấp I, xã J, huyện F, Thành phố G. (Có đơn xin vắng mặt)

Đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Tạ Thụy Ngọc Tr.

Địa chỉ: 2/7A ấp I, xã J, huyện F, Thành phố G. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 09/5/2021, Phạm Huy Minh D điều khiển xe máy hiệu Attila màu bạc, biển số 52P-5610 lưu thông trên đường QL22 hướng từ ngã tư Trung Chánh về chợ đầu mối Hóc Môn. Khi đến trước nhà 26/6 ấp Trung Chánh 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thì phát hiện em Nguyễn Thị Yến Th điều khiển xe đạp điện chở em Nguyễn Thị Kim Ng đang lưu thông phía trước cùng chiều, trên tay phải em Ng đang cầm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+ Plus màu hồng 16GB nên nảy sinh ý định giật điện thoại.

D điều khiển xe áp sát bên phải em Ng rồi dùng tay trái giật điện thoại của em Ng, bỏ vào túi áo khoác đang mặc rồi tăng tốc bỏ chạy về hướng đường Nhà vuông và Song hành QL22, đến trước nhà số 45/3 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn thì bị hại và quần chúng nhân dân truy đuổi, bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 174/KL-HĐĐGTS ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND huyện Hóc Môn: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J4+ (Plus) 16GB, màu hồng tại thời điểm định giá ngày 09/5/2021 trị giá 800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (điện thoại) SamSung Galaxy J4+ (Plus) 16GB, màu hồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả cho chủ sở hữu;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Attila màu bạc không biển số (do biển số: 52P3-5610 đã bị gãy rời khỏi đuôi xe), số khung: RLGH125ED4D441410; số máy: VMEM9B-441410. Qua xác minh, xe đứng tên chủ sở hữu là ông Lê Kim C (đã chết). Sau đó, ông C đã bán xe cho người khác không rõ lai lịch. D khai xe trên mua của người thanh niên không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục mua bán xe;

- 01 đuôi xe có biển số 52P3-5610 và 01 tấm lót chân của xe;

- 01 nón bảo hiểm màu xám và 01 áo khoác nam màu nâu D mặc trong lúc thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị

cáo Phạm Huy Minh D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Huy Minh D từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xám và 01 áo khoác nam màu nâu.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Attila màu bạc không biển số (biển số 52P3-5610 đã bị gãy rời khỏi đuôi xe), số khung: RLGH125ED4D441410, số máy: VMEM9B-441410; 01 đuôi xe có biển số 52P3-5610 và 01 tấm lót chân của xe. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 14/3/2022, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn từ chối người bảo vệ

quyền và lợi ích hợp pháp và có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác là phù hợp.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, với bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 09/5/2021, Phạm Huy Minh D đã sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ là chiếc xe máy hiệu Attila màu bạc, biển số 52P-5610 để áp sát, nhanh chóng thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+(Plus) 16GB, màu hồng trị giá 800.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 28/02/2007 (tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản, bị hại 14 tuổi, 02 tháng, 11 ngày) rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Huy Minh D đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo đã điều khiển xe mô tô áp sát xe của bị hại để giật lấy tài sản và sau khi có được tài sản, bị cáo nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát, hành vi của bị cáo không những có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại mà còn gây nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo. Điều đó thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo và ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xám và 01 áo khoác nam màu nâu.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Attila màu bạc, số khung: RLGH125ED4D441410, số máy: VMEM9B-441410; 01 đuôi xe có biển số 52P3-5610 và 01 tấm lót chân của xe. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và từ chối yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Nội dung đơn thể hiện bị hại đã nhận lại được tài sản và không có ý kiến hay yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Dũng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 290; Điều 292; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Huy Minh D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Huy Minh D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/5/2021.

4. Tạm giam bị cáo Phạm Huy Minh D 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xám và 01 áo khoác nam màu nâu.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Attila màu bạc, số khung: RLGH125ED4D441410, số máy: VMEM9B-441410; 01 đuôi xe có biển số 52P3-5610 và 01 tấm lót chân của xe. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe gắn máy nêu trên. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu nào đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-HS ngày 31/12/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2022).

6. Án phí: Bị cáo Phạm Huy Minh D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh